

Số/No.: **05**../2026/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày **30**. tháng 01 năm 2026
Ho Chi Minh City, January **30**. 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY **REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Năm 2025/ 2025 Annual report)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
The Vietnam Stock Exchange;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
The Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**
Name of company: VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 8 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.
Address of head office: 1st floor to 8th floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC.
- Điện thoại/Telephone: (028) 6299 2006 Email: info@vdsc.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 2.720.000.000.000 đồng/VND 2,720,000,000,000.
- Mã chứng khoán/Stock symbol: VDS.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.
The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)/ Activities of the General Meeting of Shareholders (GMS):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):



Stt. No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	Nghị quyết số 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ <i>Resolution No. 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ</i>	03/04/2025	Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung: <i>The General Meeting of Shareholders approved following contents:</i> - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2025; <i>Report on 2024 consolidated business results and Consolidated Business plan for 2025;</i> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025; <i>Report on activities of the Board of Directors in 2024 and orienting activities in 2025;</i> - Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; <i>Report on activities of Independent Members of the BoD and assessment of the BoD's performance in 2024;</i> - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025; <i>Report on activities of the Board of Supervisors in 2024 and orienting activities in 2025;</i> - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán; <i>The separate and consolidated Audited Financial Statements of FY2024;</i> - Phân phối lợi nhuận năm 2024, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; <i>Profit distribution of 2024 and profit distribution plan for 2025;</i> - Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; <i>Selection of audit firms for Financial Statements of FY2025;</i> - Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025; <i>Remuneration for the BoD, BoS in 2024 and Remuneration plan for 2025;</i> - Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2025; <i>Plan of shares issuance to increase capital in 2025;</i> - Niêm yết trái phiếu Rong Việt phát hành ra công chúng; <i>Listing RongViet's Public Offering Bonds;</i> - Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. <i>Amendments of the Company Charter.</i>



II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/ Board of Directors (2025 Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors (BoD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' member	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Position (Independent members of BoD, Non- executive members of BoD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the (independent) member of BoD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn Mr. Nguyen Mien Tuan	Chủ tịch HĐQT (Chairman)	23/03/2017	
2	Ông Nguyễn Thúc Vinh Mr. Nguyen Thuc Vinh	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	28/05/2020	
3	Ông Nguyễn Hiếu Mr. Nguyen Hieu	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	23/03/2017	
4	Ông Nguyễn Chí Trung Mr. Nguyen Chi Trung	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	05/04/2022	
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền Ms. Nguyen Thi Thu Huyen	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Member of BoD cum General Director)	07/04/2021	
6	Bà Hoàng Hải Anh Ms. Hoang Hai Anh	Thành viên HĐQT Độc lập (Independent Member of BoD)	28/05/2020	
7	Ông Trần Nam Trung Mr. Tran Nam Trung	Thành viên HĐQT Độc lập (Independent Member of BoD)	05/04/2022	
8	Ông Phạm Hữu Luân Mr. Pham Huu Lun	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	06/04/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors (*)	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn Mr. Nguyen Mien Tuan	37/38	97,4%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan Absent from 01 session due to being a related party

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors (*)</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
2	Ông Nguyễn Thúc Vinh <i>Mr. Nguyen Thuc Vinh</i>	37/38	97,4%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan; Ủy quyền tham dự 01 cuộc họp <i>Absent from 01 session due to being a related party; Delegation of authority to attend 01 meeting</i>
3	Ông Nguyễn Hiếu <i>Mr. Nguyen Hieu</i>	38/38	100%	
4	Ông Nguyễn Chí Trung <i>Mr. Nguyen Chi Trung</i>	37/38	97,4%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan <i>Absent from 01 session due to being a related party</i>
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền <i>Ms. Nguyen Thi Thu Huyen</i>	38/38	100%	
6	Bà Hoàng Hải Anh <i>Ms. Hoang Hai Anh</i>	38/38	100%	
7	Ông Trần Nam Trung <i>Mr. Tran Nam Trung</i>	38/38	100%	
8	Ông Phạm Hữu Luân <i>Mr. Pham Huu Luan</i>	38/38	100%	Ủy quyền tham dự 02 cuộc họp <i>Delegation of authority to attend 02 meetings</i>

(*) Bao gồm hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/ *Including the form of collecting written opinions.*

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả và tuân thủ pháp luật. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng theo dõi sát sao việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của chính Hội đồng quản trị. Trong các phiên họp định kỳ hàng quý, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty, kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao, cũng như đánh giá việc thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác bởi Hội đồng quản trị.

The Board of Directors closely supervises the activities of the Board of Management to ensure that the Company operates efficiently and in compliance with the law. Additionally, the Board of Directors closely monitors the implementation of the resolutions passed by the General Meeting of Shareholders and the Board itself. In the quarterly periodic meetings, the Board of Management is responsible for compiling and reporting on the Company's operations, the results of assigned tasks and authorities, as well as evaluating the implementation of resolutions and other matters delegated by the Board of Directors.

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị, quy chế hoạt động nội bộ, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát Ban Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực chính sau:

Based on the powers and duties of the Board of Directors and the General Director as stipulated in the Company's Charter, as well as governance and internal operational regulations, in 2025, the Board of Directors supervised the Board of Management in the following key areas:

- Thực hiện kế hoạch kinh doanh: Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát định hướng hoạt động do Hội đồng quản trị đề ra, có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước các kịch bản diễn biến của thị trường, linh hoạt và chủ động triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời báo cáo, tham mưu để Hội đồng quản trị đưa ra những quyết sách, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện các kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ giao phó.

Business Plan Implementation: In 2025, the Board of Management closely followed the operational direction set by the Board of Directors, thoroughly prepared for various market scenarios, flexibly and proactively implemented appropriate solutions. The Board of Management promptly reported and advised the Board of Directors to make decisions, provide guidance, and support the Board of Management in executing the business plans entrusted by the GMS.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm tài chính 2024 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT: Ban Tổng Giám đốc đã quán triệt các định hướng hoạt động từ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đồng thời tổ chức triển khai hiệu quả công tác quản trị điều hành và hoạt động kinh doanh, hoàn thành tốt và đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

Implementation of the Resolutions of Annual General Meeting of Shareholders FY2024 and the Resolutions, Decisions of the Board of Directors: The Board of Management thoroughly grasped the operational directions from the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, and effectively organized the implementation of governance and business activities, successfully and fully completing the assigned tasks.

- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty: Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Daily operations management: The Board of Management organized and managed the daily operations of the Company in accordance with the Company Charter and applicable laws.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về cả hoạt động kinh doanh và vận hành, Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc cùng đội ngũ cán bộ nhân viên trong việc quản trị điều hành và triển khai hoạt động kinh doanh trong năm 2025. Ban Tổng Giám đốc đã nhanh chóng điều chỉnh để thích ứng với những biến động phức tạp của thị trường, xây dựng kế hoạch kinh doanh rõ ràng, chuẩn bị chu đáo và linh hoạt trong quản trị. Nhờ đó, Công ty đã vượt qua những biến động và đạt được kết quả kinh doanh tương đối tích cực

trong năm 2025, cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra, giúp tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, đem đến giá trị cho khách hàng, người lao động và đóng góp tích cực cho các bên có liên quan.

Through the mechanisms of inspection, supervision, and periodic or ad-hoc reporting on both business and operational activities, the Board of Directors acknowledges the efforts of the Board of Management and the staff in governance and business execution in 2025. The Board of Management swiftly adjusted to adapt to the complex market fluctuations, developed clear business plans, and demonstrated thorough preparation and flexibility in management. As a result, the Company navigated market fluctuations to achieve relatively positive business results in 2025. We essentially fulfilled our set targets, maximizing shareholder returns, delivering value to customers and employees, and making positive contributions to all stakeholders.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees:*

- Hội đồng Đầu tư: hỗ trợ HĐQT xây dựng chiến lược, chính sách và kế hoạch hoạt động đầu tư; quản lý các hoạt động đầu tư, kinh doanh chứng khoán của Công ty trong năm 2025, gồm đầu tư cổ phiếu niêm yết/chưa niêm yết (FVTPL), các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS), các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) và đầu tư dài hạn khác.

Investment Council: Supports the Board of Directors in developing investment strategies, policies and plans; manages the Company's securities investment and trading activities in 2025, including investments in listed/unlisted stocks (FVTPL), available-for-sale financial assets (AFS), held-to-maturity (HTM) investments, and other long-term investments.

- Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng: hỗ trợ HĐQT trong việc xây dựng và quyết định các chính sách quan trọng liên quan đến lương thưởng, phúc lợi, đồng thời đề xuất việc bổ nhiệm, tái bổ nhiệm và điều chuyển nhân sự quản lý và các vấn đề khác có liên quan về xây dựng, tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty theo ủy quyền của HĐQT. Trong năm 2025, Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng đã tổ chức các cuộc họp và đưa ra ý kiến cho nhiều nội dung quan trọng, bao gồm: tuyển dụng mới, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, kiêm nhiệm, điều chỉnh thu nhập cho nhiều chức danh cán bộ quản lý, đồng thời tham mưu Hội đồng quản trị kiện toàn bộ máy nhân sự, điều chỉnh, sửa đổi Quy chế tiền lương.

Human Resources – Compensation – Reward Subcommittee: Supports the Board of Directors in developing and deciding on important policies related to salary, bonuses and benefits, while also proposing appointments, reappointments, and transfers of management personnel, as well as other issues related to the organization and structuring of the Company's operations as authorized by the Board of Directors. In 2025, the Subcommittee of Human Resources – Compensation – Reward held meetings and provided opinions on key matters, including: new recruitment, appointments, reappointments, concurrent roles, income adjustments for various management positions, and advising the Board of Directors on the issuance of the Labor Discipline Regulation and the improvement of the human resources system and organizational structure, amendments of the Compensation & benefits regulations.

Tiểu ban Quản trị rủi ro: tham mưu, hỗ trợ HĐQT trong việc xây dựng, đề xuất chiến lược, chính sách quản trị rủi ro, thiết lập các tiêu chuẩn đánh giá và xác định mức độ rủi ro cho toàn Công ty cũng như từng bộ phận; xem xét, đánh giá sự phù hợp và biểu quyết thông qua Chính sách quản lý hạn mức rủi ro định kỳ bán niên, hàng năm; đưa ra những đánh giá độc lập về tính phù hợp và mức độ tuân thủ của các chính sách, quy trình quản trị rủi ro của Công ty, nhằm đảm bảo mọi hoạt động của Công ty diễn ra an toàn, hiệu quả và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật.

Risk Management Subcommittee: Advises and supports the Board of Directors in developing and proposing risk management strategies and policies, establishing evaluation standards, and determining risk levels for the Company as a whole and for each department; reviews, assesses, and approves the periodic semi-annual and annual Risk Limit Management Policy; and provides independent evaluations on the appropriateness and compliance of the Company's risk management policies and procedures to ensure all operations are conducted safely, efficiently, and in full compliance with legal regulations.

- Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số: hỗ trợ HĐQT trong việc trực tiếp chỉ đạo Ban Dự án Chuyển đổi số và các đơn vị liên quan để định hướng, giám sát và kịp thời truyền tải những chỉ đạo của HĐQT đối với quá trình triển khai các dự án chuyển đổi số, cải tiến, đa dạng hóa bộ sản phẩm dịch vụ, sản phẩm đầu tư một cách bài bản, toàn diện theo chiến lược đã được HĐQT thông qua. Trong năm 2025, Tiểu ban đã tích cực chỉ đạo, định hướng để Ban dự án Chuyển đổi số và các đơn vị liên quan tiến hành triển khai thực hiện nhiều dự án quan trọng như: hoàn tất xây dựng website dành cho khách hàng Nhật Bản; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Platform Đầu tư phân hệ Kinh doanh nguồn vốn và Trái phiếu; triển khai dự án nâng cấp hệ thống quản trị nhân sự HRM; tiếp tục thực hiện dự án xây dựng nền tảng trung tâm dữ liệu của Trung tâm phân tích; nghiên cứu khả thi, lập kế hoạch triển khai các dự án như nâng cấp hệ thống phần mềm kế toán Bravo, xây dựng hệ thống Call Margin phân hệ phái sinh; hoàn thiện hệ thống tổ chức ĐHCĐ trực tuyến; dự án Platform Quản trị rủi ro,...

Strategic Development and Digital Transformation Subcommittee: Supports the Board of Directors in directly overseeing the Digital Transformation Project Division and related units to guide, monitor, and promptly convey the Board's directives regarding the implementation of digital transformation projects. This includes the systematic and comprehensive enhancement and diversification of service and investment product offerings as approved by the Board of Directors. In 2025, the Subcommittee actively guided and directed the Digital Transformation Project Division and related units to implement several key projects, including: completing the development of a website for Japanese customers; accelerating the progress of building the Investment Platform for the Capital arbitrage and Bonds modules; implementing the HRM system upgrade project; continuing the development of the data center platform for the Research Center; conducting feasibility studies and planning for projects such as upgrading the Bravo accounting software system and developing the Margin Call system for the derivatives module; developing the online General Meeting of Shareholders (GMS) system; and the Risk management platform project, among others.

- Tiểu ban Phát triển bền vững: được thành lập với vai trò tham mưu, đề xuất cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược, kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo, thực hiện các công tác liên quan đến triển khai định hướng phát triển bền vững của Công ty. Trong năm 2025, Tiểu ban đã chỉ đạo, triển khai các công việc được hoạch định trong chiến lược về phát triển bền vững, bao gồm nghiên cứu để xây dựng bộ chỉ số đo lường/KPI về phát triển bền vững, tham gia tích cực trong việc xây dựng và lần đầu tiên công bố Báo cáo Phát triển bền vững phiên bản riêng. Kết quả, Rông Việt vinh dự nhận giải thưởng "Tiến bộ vượt trội" hạng mục Báo cáo Phát triển bền vững (nhóm ngành Tài chính) năm 2025.

Sustainable Development Subcommittee: established to advise the BoD on developing strategies and plans, and to directly oversee and implement initiatives related to the Company's sustainability objectives. In 2025, the Subcommittee directed the implementation of tasks outlined in the sustainable development strategy, including the research to develop a set of measurement indicators/KPIs for sustainable development and actively participating in the completion and first-



time publication of a standalone Sustainability Report. As a result, RongViet is honored to receive the award for 'Outstanding Progress' in the Sustainable Development Report category (Finance group) 2025.

- Tiểu ban An toàn hệ thống thông tin: Ngày 25/04/2025, Hội đồng quản trị đã ra Quyết định số 18/2025/QĐ-HĐQT về việc thành lập Tiểu ban An toàn hệ thống thông tin trực thuộc HĐQT và ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban An toàn hệ thống thông tin. Tiểu ban là đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin, được Hội đồng quản trị ủy quyền thực hiện trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin đối với toàn bộ hệ thống tin của Công ty theo quy định của pháp luật và Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Công ty.

Information System Security Subcommittee: On April 25, 2025, the Board of Directors issued Decision No. 18/2025/QĐ-HĐQT on the establishment of the Information System Security Subcommittee under the Board of Directors and promulgated the Operating Regulations of the Subcommittee. The Subcommittee is responsible for information security, authorized by the BoD to fulfill the responsibilities of the information system owner for all of the Company's information systems, in accordance with legal regulations and the Company's Regulations on Ensuring cybersecurity in information technology applications.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (2025 Annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2025/NQ-HĐQT	13/01/2025	V/v Phê duyệt Ngân sách đầu tư Công nghệ thông tin năm 2025 <i>Re: Approval of the 2025 Information Technology investment budget</i>	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	13/01/2025	V/v Phê duyệt Ngân sách Chuyển đổi số năm 2025 <i>Re: Approval of the 2025 Digital Transformation budget</i>	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	13/01/2025	V/v mua lại trước hạn Trái phiếu RongViet phát hành của khách hàng Lê Thị Đông <i>Re: The early redemption of RongViet bonds issued to client Le Thi Dong</i>	100%
4	03/2025/QĐ-HĐQT	13/01/2025	V/v Ban hành Chính sách Quản lý Hạn mức rủi ro năm 2025 <i>Re: Issuance of the 2025 Risk limit management Policy</i>	100%
5	04/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	V/v Thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan <i>Re: Approval of the policy of signing and implementing contracts and</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>transactions between the Company and Related parties</i>	
6	06/2025/QĐ-HĐQT	05/02/2025	V/v Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm tài chính 2024 <i>Re: Plan for organizing the Annual General Meeting of Shareholders for Fiscal Year 2024</i>	100%
7	08/2025/QĐ-HĐQT	07/02/2025	V/v tái bổ nhiệm Kế toán trưởng <i>Re: Reappointment of Chief Accountant</i>	100%
8	05/2025/NQ-HĐQT	17/02/2025	V/v mua Chứng chỉ quỹ đầu tư Thịnh vượng Rồng Việt - RVPIF <i>Re: Purchase of Fund Certificates of Rong Viet Prosperity Investment Fund - RVPIF</i>	100%
9	06/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rồng Việt - Lần 1 năm 2025 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for RongViet Bonds - First Issue of 2025</i>	100%
10	6A/2025/NQ-HĐQT	05/03/2025	V/v thông qua Phương án triển khai vay vốn từ cá nhân, tổ chức không phải tổ chức tín dụng <i>Re: Approval of the Plan for implementing loans from individuals and non-credit organizations</i>	100%
11	07/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	V/v Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024 <i>Re: Approval of matters related to the organization of the Annual General Meeting of Shareholders for Fiscal Year 2024</i>	100%
12	14/2025/QĐ-HĐQT	17/03/2025	V/v tái bổ nhiệm Chánh Văn Phòng - Văn phòng Hội đồng quản trị <i>Re: Reappointment of Head of BoD Office</i>	100%
13	08/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	V/v mua lại trước hạn Trái phiếu Rồng Việt phát hành của Khách hàng Tổng Công ty Công Nghiệp Dầu Thực Vật Việt Nam	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Re: The early redemption of RongViet bonds issued to client Vietnam Vegetable Oils Industry Corporation</i>	
14	09/2025/NQ-HĐQT	01/04/2025	V/v Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - PGD Tao Đàn cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh <i>Re: Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank - Ho Chi Minh City Branch - Tao Dan Transaction Office granting credit limit for business operations</i>	100%
15	10/2025/NQ-HĐQT	14/04/2025	V/v Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh 1 TPHCM cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh <i>Re: VietinBank – Ho Chi Minh City Branch No.1 Transaction Office granting credit limit for business operations</i>	100%
16	17/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	V/v Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt <i>Re: Promulgation of the Regulation on Ensuring Cybersecurity in Information Technology applications at Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
17	18/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	V/v Thành lập Tiểu ban An toàn hệ thống thông tin trực thuộc Hội đồng quản trị và Ban hành quy chế hoạt động của Tiểu ban An toàn hệ thống thông tin <i>Re: Establishment of the Information System Security Subcommittee under the Board of Directors and the Promulgation of its Operational Regulations</i>	100%
18	11/2025/NQ-HĐQT	07/05/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rồng Việt - Lần 2 năm 2025 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for RongViet Bonds - Second Issue of 2025</i>	100%
19	12/2025/NQ-HĐQT	12/05/2025	V/v Thông qua hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa <i>Re: Approving the credit limit with the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam - Nam Ky Khoi Nghia Branch</i>	
20	13/2025/NQ-HĐQT	13/05/2025	V/v Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và trình tự thực hiện các đợt phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2025 <i>Re: Implementation of the Plan for share issuance to pay dividends and the sequence of share issuance in accordance with the Plan of shares issuance to increase capital in 2025</i>	100%
21	22/2025/QĐ-HĐQT	29/05/2025	V/v Chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức <i>Re: Finalizing the list of shareholders to issue shares to pay dividend</i>	100%
22	25/2025/QĐ-HĐQT	16/06/2025	V/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 <i>Re: Approval of the 2024 dividend share issuance results</i>	100%
23	14/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	V/v Tăng vốn điều lệ Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức <i>Re: Increase of the Company's charter capital after completing the shares issuance for dividend payment</i>	100%
24	15/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	V/v Thông qua hạn mức tín dụng với Ngân Hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm – TP.HCM <i>Re: Approving the credit limit with the Asia Commercial Joint Stock Bank – Chau Van Liem Branch – Ho Chi Minh City</i>	100%
25	36/2025/QĐ-HĐQT	16/07/2025	V/v Sửa đổi điều lệ Công ty <i>Re: Amendment of the Company Charter</i>	100%
26	16/2025/NQ-HĐQT	18/07/2025	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rong Việt - Lần 3 năm 2025 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for RongViet Bonds – Third Issue of 2025</i>	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
27	17/2025/NQ-HĐQT	23/07/2025	V/v triển khai phương án mua lại cổ phiếu ESOP năm 2025 của các CBNV nghỉ việc trong thời gian còn hạn chế chuyển nhượng <i>Re: Implementation of the plan to repurchase 2024 ESOP shares from employees who resigned during the transfer restriction period</i>	100%
28	39A/2025/QĐ-HĐQT	24/07/2025	V/v Ban hành Quy chế chi trả Hoa hồng theo doanh thu Dịch vụ giao dịch ký quỹ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt <i>Re: Issuance of the Commission payment Regulations for Margin trading services revenue of Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
29	41A/2025/QĐ-HĐQT	29/07/2025	V/v Ban hành Quy chế Hoa hồng từ hoạt động môi giới Trái phiếu do Rồng Việt phát hành, phân phối và Hợp đồng vay vốn từ cá nhân, tổ chức không phải là tổ chức tín dụng <i>Re: Issuance of the Commission Regulations for Bond brokerage activities of Viet Dragon Securities Corporation and for Lending agreements with individuals and organizations that are not credit institutions</i>	100%
30	18/2025/NQ-HĐQT	01/08/2025	V/v Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP) năm 2025 <i>Re: Implementation of the Issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) 2025</i>	100%
31	19/2025/NQ-HĐQT	01/08/2025	V/v bổ sung nghiệp vụ kinh doanh Chi nhánh Hà Nội <i>Re: Addition of business activity for Viet Dragon Securities Corporation - Hanoi Branch</i>	100%
32	46/2025/QĐ-HĐQT	11/08/2025	V/v bổ nhiệm chức vụ Trưởng bộ phận - Văn phòng Hội đồng quản trị <i>Re: Appointment of Team leader - BoD Office</i>	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
33	20/2025/NQ-HĐQT	14/08/2025	V/v Thông qua hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam <i>Re: Approval of credit line at Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
34	21/2025/NQ-HĐQT	28/08/2025	V/v tiếp tục phân phối cổ phiếu chưa được đăng ký mua trong đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2025 <i>Re: Continuation of the distribution of unsubscribed shares in the issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) 2025</i>	100%
35	22/2025/NQ-HĐQT	10/09/2025	V/v tăng vốn điều lệ của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2025 <i>Re: The increase of the Company's charter capital after completing the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) 2025</i>	100%
36	23/2025/NQ-HĐQT	16/09/2025	V/v triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2025 và các nội dung liên quan <i>Re: Implementation of the private placement plan in 2025 and related matters</i>	100%
37	24/2025/NQ-HĐQT	16/09/2025	V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2025 <i>Re: Approval of the dossier on private placement of shares in 2025</i>	100%
38	61/2025/QĐ-HĐQT	19/09/2025	V/v Sửa đổi điều lệ Công ty <i>Re: Amendment of the Company Charter</i>	100%
39	25/2025/NQ-HĐQT	02/10/2025	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rong Việt - Lần 4 năm 2025 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for RongViet Bonds – Fourth Issue of 2025</i>	100%
40	26/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	V/v sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Re: Amendment and supplementation of matters related to the private placement of shares</i>	
41	27/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	V/v thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2025 <i>Re: Approval of the dossier on private placement of shares in 2025</i>	100%
42	28/2025/NQ-HĐQT	11/12/2025	V/v Thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng dịch vụ tư vấn và thu xếp vốn <i>Re: Approval of the policy for executing the Advisory and Capital Arrangement Service Agreement</i>	100%
43	29/2025/NQ-HĐQT	17/12/2025	V/v Triển khai Nghiệp vụ Quản lý tài sản đảm bảo <i>Re: Implementation of Collateral Management Operations</i>	100%
44	70/2025/QĐ-HĐQT	23/12/2025	V/v Điều chỉnh, sửa đổi Quy chế tiền lương <i>Re: Amendment of the Compensation & benefits regulations.</i>	100%
45	71/2025/QĐ-HĐQT	23/12/2025	V/v sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt <i>Re: Amendment of certain provisions in the Organizational and Operational Regulations of Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
46	30/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	V/v thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan <i>Re: Approval of the policy of signing and implementing contracts and transactions between the Company and related parties</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025)/ *Board of Supervisors (2025 Annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors (BoS):*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualifications</i>
1	Ông Hồ Tấn Đạt <i>Mr. Ho Tan Dat</i>	Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>	Bổ nhiệm Thành viên BKS và được bầu làm Trưởng BKS từ ngày 28/05/2020 <i>Appointed as a Member of BoS and elected as the Chief Supervisor since 28/05/2020</i>	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh <i>Master's degree in Business Administration</i>
2	Ông Nguyễn Trung Quân <i>Mr. Nguyen Trung Quan</i>	Thành viên BKS <i>Member of BoS</i>	Thành viên BKS từ ngày 05/04/2022 <i>Member of the BoS since 05/04/2022</i>	Luật sư; Cử nhân Kinh tế <i>Lawyer; Bachelor of Economics</i>
3	Bà Nguyễn Bích Diệp <i>Ms. Nguyen Bich Diep</i>	Thành viên BKS <i>Member of BoS</i>	Thành viên BKS từ ngày 05/04/2022 <i>Member of the BoS since 05/04/2022</i>	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Ngoại ngữ <i>Bachelor of Economics; Bachelor of Foreign Languages</i>

2. Cuộc họp của BKS/ *Meetings of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Hồ Tấn Đạt <i>Mr. Ho Tan Dat</i>	5/5	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Trung Quân <i>Mr. Nguyen Trung Quan</i>	5/5	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Bích Diệp <i>Ms. Nguyen Bich Diep</i>	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị định kỳ, thực hiện vai trò giám sát các hoạt động quản trị của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát theo dõi chặt chẽ việc thực hiện các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua và kịp thời đưa ra các đề xuất, đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty, đồng thời bảo vệ quyền lợi của các cổ đông theo quy định pháp luật. Ban kiểm soát đánh giá cao việc HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và thẩm quyền được ĐHĐCĐ giao phó. Ban Tổng Giám đốc cũng đã thực hiện điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày một cách hiệu quả, bảo đảm vận hành thông suốt, an toàn và quản trị rủi ro chặt chẽ.

In 2025, Board of Supervisors attended all the regular meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, fulfilling its role in supervising the governance activities of the BoD and the General Director. BoS closely monitored the implementation of the plans approved by the GMS and made timely proposals and contributions to the Company's overall development, while protecting the rights of shareholders in accordance with the law. Board of Supervisors highly appreciated the BoD for successfully completing the tasks and authority entrusted by the GMS. The General Director also effectively managed the daily business operations, ensuring smooth and safe operation and strict risk management.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu nào từ phía cổ đông, nhà đầu tư liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

In 2025, the Board of Supervisors did not receive any complaints or requests from shareholders or investors regarding the Company's business performance.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, Board of Directors, Board of Management and other managers:*

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện trên nguyên tắc đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty, đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. BKS luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và thường xuyên từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và luôn được tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát một cách hiệu quả.

The coordination between the BoS, BoD and Board of Management is carried out based on the principle of ensuring the stability and sustainable development of the Company, while safeguarding the legal rights of shareholders in accordance with the law and the Company Charter. The BoS consistently receives close and frequent cooperation from the BoD and the Board of Management, and is always provided with favorable conditions to effectively carry out its monitoring and oversight duties.

- BKS thường xuyên đưa ra các ý kiến đóng góp cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về công tác quản trị điều hành tại các phiên họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp của Công ty.

The BoS regularly provides feedback and suggestions to the BoD and Board of Management on governance and operational matters during the BoD's periodic meetings and the Company's meetings.

- Trao đổi, hỗ trợ và đề xuất cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc các công việc cần thực hiện, các cải tiến nhằm nâng cao và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành.

Discussing, supporting and proposing to the BoD and Board of Management necessary tasks and improvements to enhance and optimize the effectiveness of governance and management operations.

- Thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát khác về việc tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, rà soát các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm, đồng thời giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định.

Carrying out other inspection and supervision activities to ensure compliance with current legal regulations, the Company Charter and Governance Regulations, inspecting the implementation of the GMS' resolutions, reviewing the quarterly, semi-annual, and annual financial reports, and monitoring the disclosure of information in accordance with regulations.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any)*: Không có/ *None*.

IV. Ban Tổng Giám đốc/ Board of Management:

STT No.	Thành viên Ban Tổng Giám đốc <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Tổng Giám đốc <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền <i>Ms. Nguyen Thi Thu Huyen</i>		Thạc sỹ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng <i>Master of Economics, majoring in Finance and Banking</i>	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 08/02/2021 <i>Appointment as CEO on 08/02/2021</i>
2	Ông Lê Minh Hiền <i>Mr. Le Minh Hien</i>		Cao học chuyên ngành Kế toán <i>Master's Degree, majoring in Accounting</i>	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 08/02/2021 <i>Appointment as Deputy CEO on 08/02/2021</i>

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghịệp vụ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Dương Kim Chi <i>Ms. Duong Kim Chi</i>		Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor's Degree in Economics</i>	Bổ nhiệm ngày 08/02/2021 <i>Appointed on 08/02/2021</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, General Director, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

- Tham gia các buổi tọa đàm, hội thảo chuyên ngành để nâng cao năng lực quản trị/ *Participating in specialized seminars to improve management capacity.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (2025 Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company:

Thông tin chi tiết tại Phụ lục I đính kèm/ *Detailed information in the attached Appendix I.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (2025 Annual report):

Thông tin chi tiết tại Phụ lục II đính kèm/ *Detailed information in the attached Appendix II.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có/None.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Lưu: VP. HĐQT/ *Archived: BoD office.*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(*Sign, full name and seal*)



NGUYỄN MIÊN TUẤN

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
5	Nguyễn Thị Thu Huyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc <i>Member of the BoD cum General Director</i>			18/04/2017			Người nội bộ <i>Internal person</i>
6	Hoàng Hải Anh		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the BoD</i>			28/05/2020			Người nội bộ <i>Internal person</i>
7	Trần Nam Trung		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the BoD</i>			05/04/2022			Người nội bộ <i>Internal person</i>
8	Phạm Hữu Luân		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>			06/04/2023			Người nội bộ <i>Internal erson</i>
9	Hồ Tấn Đạt		Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>			28/05/2020			Người nội bộ <i>Internal person</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
10	Nguyễn Trung Quân		Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>			05/04/2022			Người nội bộ <i>Internal person</i>
11	Nguyễn Bích Diệp		Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>			05/04/2022			Người nội bộ <i>Internal person</i>
12	Lê Minh Hiền		Phó TGĐ kiêm Giám đốc Tài chính <i>Deputy CEO cum Chief Financial Officer</i>			02/01/2007			Người nội bộ <i>Internal person</i>
13	Dương Kim Chi		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			08/02/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
14	Đinh Công Minh		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty <i>The person in charge of Corporate governance cum Company secretary</i>			01/10/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
15	Phạm Mỹ Linh					02/06/2016			Cổ đông lớn; Mẹ đẻ ông Phạm Hữu Luân – Thành viên HĐQT <i>Major shareholder; Biological mother of Mr. Pham Huu Luan - Member of BoD</i>
16	Nguyễn Xuân Đô					03/04/2020			Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
17	Nguyễn Hoàng Hiệp					14/06/2021			Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>
18	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) <i>Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)</i>			0304746375 - 22/12/2006 - Sở KH&ĐT TP.HCM <i>HCMC Department of Planning and Investment</i>	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM <i>8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC</i>	Tháng 01/2021 <i>January 2021</i>			Công ty con <i>Subsidiary</i>
18.1	Nguyễn Miên Tuấn		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			02/01/2007			Chủ tịch HĐQT VDAM <i>Chairman of VDAM</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
18.2	Đỗ Sóng Hồng					01/01/2023	18/11/2025	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc VDAM từ ngày 01/10/2025, miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT VDRAM từ ngày 18/11/2025 <i>Relieving from the position of General Director (eff. Oct 1, 2025) and Vice Chairwoman (eff. Nov 18, 2025)</i>	Phó Chủ tịch HĐQT kiểm Tổng Giám đốc VDAM <i>Vice Chairwoman cum General Director of VDAM</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
18.3	Đặng Thị Lan Hương					01/10/2025		Bổ nhiệm chức danh TGĐ VDAM từ ngày 01/10/2025 <i>Appointment as CEO of VDAM on 01/10/2025</i>	Tổng Giám đốc VDAM <i>General Director of VDAM</i>
18.4	Nguyễn Thúc Vinh		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>			24/03/2008			Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc VDAM <i>Vice Chairman cum Deputy General Director of VDAM</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
18.5	Nguyễn Miên Tiến					02/01/2007			Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc cấp cao VDAM; Em ruột ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT Rong Việt <i>Member of BoD cum Senior Director of VDAM; Biological sibling of Mr. Nguyen Mien Tuan – Chairman of RongViet</i>
18.6	Nguyễn Nữ Tường Oanh					04/11/2021			Thành viên Hội đồng quản trị VDAM <i>Member of BoD of VDAM</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	8	9	10	11	12
19	Quỹ đầu tư Rồng Việt <i>Rong Viet Investment Fund</i>			Số/No. 65/GCN- UBCK -18/11/2022- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <i>State Securities Commission</i>	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, số 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM <i>8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC</i>	18/11/2022			Quỹ thành viên do VDAM quản lý và Rồng Việt sở hữu 85% <i>Member fund managed by VDAM and 85% owned by RongViet</i>
20	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt <i>Local Trade Union of Viet Dragon Securities Corporation</i>			1214A/QĐ-LĐLĐ- 26/05/2023 Liên đoàn Lao động Quận 1 <i>Labor Federation of District 1</i>	Tầng 1 đến tầng 8 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, phường Bến Thành, TP.HCM <i>Floor 1 to 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC</i>	24/07/2007			Tổ chức chính trị xã hội của CTCP CK Rồng Việt <i>The socio- political organization of Viet Dragon Securities Corporation</i>

Ghi chú/ Note: số Giấy NSH*: số CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/
Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối liên hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Director (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
01	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)	Công ty con Subsidiary	0304746375 - 22/12/2006 - Sở KH & ĐT TP.HCM/ HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM 8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC	Năm 2025 Year 2025	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025. Resolution No. 04/2025/NQ-HĐQT dated 16/01/2025.	Phí môi giới/ Brokerage fee: 190.116.258 đồng/ VND; Phí lưu ký/ Custody fee: 9.967.558 đồng/ VND; Lãi tiền gửi/ Interest on deposits: 51.242.197 đồng/ VND.	Giao dịch thường xuyên, được trình bày trong thuyết minh BCTC Quý 4/2025. Regular transactions, presented in the notes to the financial statements for Q4/2025.
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)	Công ty con Subsidiary	0304746375 - 22/12/2006 - Sở KH & ĐT TP.HCM/ HCMC Department of	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM	Quý 1/2025 Quarter 1/2025	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐQT ngày 17/02/2025. Resolution No. 05/2025/NQ-HĐQT dated 17/02/2025.	Giao dịch mua chứng chỉ quỹ của Quỹ Đầu tư Thịnh Vượng Rồng Việt (RVPIF) thuộc Công ty Quản lý Quỹ Rồng Việt, số lượng 4.000.000 chứng chỉ quỹ,	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối liên hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Director (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			Planning and Investment	8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC			tổng giá trị giao dịch 40 tỷ đồng. Transaction to purchase fund certificates of the Rong Viet Prosperity Investment Fund (RVPIF) under management of VDAM, with a quantity of 4,000,000 fund certificates and a total transaction value of VND 40 billion.	
03	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)	Công ty con Subsidiary	0304746375 - 22/12/2006 - Sở KH & ĐT TP.HCM/ HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM 8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC	Tháng 09/2025	Phê duyệt của Hội đồng Đầu tư theo Tờ trình số 18/2025/TT-KĐT ngày 26/08/2025. Approval by the Investment Council as per Proposal No. 18/2025/TT-KĐT dated August 26, 2025.	Thanh toán tiền mua cổ phần/ Payment for the purchase of shares: 29.000.000.000 đồng/ VND	Được trình bày trong thuyết minh BCTC Quý 4/2025. Presented in the notes to the financial statements for Q4/2025.
04	Quỹ đầu tư Rồng Việt Rong Viet Investment Fund	Quỹ thành viên do VDAM quản lý và Rồng Việt sở hữu 85% Member fund managed by VDM	Số/No. 65/GCN-UBCK - 18/11/2022 - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, số 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM	Năm 2025 Year 2025	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025. Resolution No. 04/2025/NQ- HĐQT dated 16/01/2025.	Phí môi giới/ Brokerage fee: 71.230.827 đồng/ VND.	Giao dịch thường xuyên, được trình bày trong thuyết minh

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối liên hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Director (if any , specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
		and 85% owned by RongViet	State Securities Commission	8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC				BCTC Quý 4/2025. Regular transactions, presented in the notes to the financial statements for Q4/2025.
05	Công ty TNHH Hoàng Triều Hoang Trieu Company Limited	Tổ chức có liên quan do bà Phạm Mỹ Linh – Cổ đồng lớn là người đại diện pháp luật, và ông Phạm Hữu Luân – Thành viên HĐQT sở hữu vốn góp A related organization in which Ms. Pham My Linh – a major shareholder – serves as the legal representative, and Mr. Pham Huu Luan – a member of the BoD – holds a capital contribution	0304241783 - 10/03/2006 - Sở KH & ĐT TP. HCM/HCMC Department of Planning and Investment	3G Phố Quang, Phường Tân Sơn Hòa, TP. HCM 3G Pho Quang Street, Tan Son Hoa Ward, HCMC	Năm 2025 Year 2025	Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐQT ngày 11/10/2022. Resolution No. 25/2022/NQ- HĐQT dated 11/10/2022. Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐQT ngày 13/11/2023. Resolution No. 21/2023/NQ- HĐQT dated 13/11/2023. Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐQT ngày 23/02/2024. Resolution No. 01/2024/NQ- HĐQT dated 23/02/2024.	Chi phí thuê văn phòng và các dịch vụ tiện ích liên quan/ Office rental costs and related utility service expenses: 15.376.694.247 đồng/ VND.	Giao dịch thường xuyên, được trình bày trong thuyết minh BCTC Quý 4/2025. Regular transactions, presented in the notes to the financial statements for Q4/2025.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối liên hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với Công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Director (if any , specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
06	Lê Thị Đông	Mẹ ruột của ông Nguyễn Chí Trung – Thành viên HĐQT <i>Biological mother of Mr. Nguyễn Chí Trung – Member of the Board of Directors</i>			Tháng 01/2025 <i>January 2025</i>	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025. <i>Resolution No. 03/2025/NQ- HĐQT dated 13/01/2025.</i>	Giao dịch mua lại trước hạn 100% số lượng Trái phiếu Rong Việt đã phát hành của khách hàng Lê Thị Đông, tổng khối lượng 55 trái phiếu và tổng giá trị theo mệnh giá là 5.500.000.000 đồng. <i>Transaction to early repurchase 100% of the RongViet bonds issued to customer Le Thi Dong, with a total volume of 55 bonds and a total nominal value of VND 5,500,000,000.</i>	
07	Hội đồng quản trị và Ban điều hành <i>Board of Directors and Board of Management</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>			Năm 2025 <i>Year 2025</i>	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và các Nghị quyết/Quyết định có liên quan của HĐQT. <i>Resolution of the Annual GMS and relating Resolutions/Decisions of the BoD.</i>	Thu nhập và thù lao/ <i>Income and remuneration:</i> 12.605.103.532 đồng/ VND.	Được trình bày trong thuyết minh BCTC Quý 4/2025. <i>Presented in the notes to the financial statements Q4/2025.</i>

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại Công ty niêm yết <i>Posittion at the listed Company</i>	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
01	Nguyễn Miên Tuấn		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) <i>Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)</i>	Tháng 09/2025	Mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của VDAM: 475.000 cổ phần, 4.750.000.000 đồng <i>Purchase of additionally issued shares for existing shareholders of VDAM: 475,000 shares, VND 4,750,000,000</i>	
02	Nguyễn Thúc Vinh		Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>			Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) <i>Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)</i>	Tháng 09/2025	Mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của VDAM: 512.500 cổ phần, 5.125.000.000 đồng <i>Purchase of additionally issued shares for existing shareholders of VDAM: 512,500 shares, VND 5,125,000,000</i>	

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại Công ty niêm yết <i>Posittion at the listed Company</i>	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
03	Nguyễn Thanh Loan	Vợ ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT <i>Wife of Mr. Nguyen Mien Tuan – Chairman</i>				Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) <i>Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)</i>	Tháng 09/2025	Mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của VDAM: 450.000 cổ phần, 4.500.000.000 đồng <i>Purchase of additionally issued shares for existing shareholders of VDAM: 450,000 shares, VND 4,500,000,000</i>	
04	Nguyễn Miên Tiến	Em ruột ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT <i>Biological sibling of Mr. Nguyen Mien Tuan – Chairman</i>				Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) <i>Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)</i>	Tháng 09/2025	Mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của VDAM: 25.000 cổ phần, 250.000.000 đồng <i>Purchase of additionally issued shares for existing shareholders of VDAM: 25,000 shares, VND 250,000,000</i>	
05	Phạm Hữu Phú	Cha đẻ ông Phạm Hữu Luân - Thành viên HĐQT				Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM)	Tháng 09/2025	Mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của VDAM: 500.000 cổ phần; 5.000.000.000 đồng	



Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại Công ty niêm yết <i>Posittion at the listed Company</i>	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
		<i>Biological Father of Mr. Pham Huu Luan – Member of BoD</i>				<i>Viet Dragon Asset Management Corporation (VDAM)</i>		<i>Purchase of additionally issued shares for existing shareholders of VDAM: 500,000 shares, VND 5,000,000,000</i>	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects:*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):* Không có/ *None.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* Không có/ *None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* Không có/ *None.*

Phụ lục II. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (2025 Annual report):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ The list of internal persons and their affiliated persons:

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
1	Nguyễn Miên Tuấn		Chủ tịch HĐQT Chairman			45.679.129	16,794%	
1.1	Nguyễn Miên Tâm							Bố đẻ Biological father
1.2	Bùi Thị Em							Mẹ đẻ Biological mother
1.3	Trương Thị An							Mẹ vợ Mother-in-law
1.4	Nguyễn Thanh Loan					1.657.430	0,609%	Vợ Wife
1.5	Nguyễn Miên Tuấn Minh							Con đẻ Biological child
1.6	Nguyễn Miên Hà Minh							Con đẻ Biological child
1.7	Nguyễn Miên Tiến					159.245	0,059%	Em ruột Biological sibling
1.8	Đinh Thị Thu Hồng							Em dâu Sister-in-law
1.9	CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt Viet Dragon Asset			0304746375 - 22/12/2006 - Sở KH&ĐT TP.HCM	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Miên

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
	Management Corporation			HCMC Department of Planning and Investment	8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC			Tuấn là Chủ tịch HĐQT Related organization of which Mr. Nguyen Mien Tuan is the Chairman
1.10	Công ty TNHH Phước Điền Land			0304980262 - 10/04/2007 - Sở KH&ĐT TP.HCM - HCMC Department of Planning and Investment	Số IV.33 Đường B1, Khu đô thị mới Đông Tăng Long, phường Long Phước, TP. HCM IV.33 B1 Street, Dong Tang Long New Urban Area, Long Phuoc Ward, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Miên Tuấn là Tổng Giám đốc Related organization of which Mr. Nguyen Mien Tuan is the CEO
2	Nguyễn Thúc Vinh		Thành viên HĐQT Member of the BoD			802.281	0,295%	
2.1	Nguyễn Thị Yến							Mẹ đẻ Biological mother
2.2	Nguyễn Văn Lập							Bố vợ Father-in-law
2.3	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							Mẹ vợ Mother-in-law
2.4	Nguyễn Thị Thúy Nga							Vợ Wife

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
2.5	Nguyễn Thực Nghi							Con đẻ Biological child
2.6	Nguyễn Thảo Nghi							Con đẻ Biological child
2.7	Nguyễn Thị Thanh Trúc							Chị ruột Biological sister
2.8	Nguyễn Thúc Khôi					5.200	0,002%	Anh ruột Biological brother
2.9	Nguyễn Thị Đoan Trinh							Chị ruột Biological sister
2.10	Trần Thị Thu Nga							Chị dâu Sister-in-law
2.11	Lai Tây Hớn							Anh rể Brother-in-law
2.12	Bùi Ngọc Hùng							Anh rể Brother-in-law
2.13	CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt Viet Dragon Asset Management Corporation			0304746375 - 22/12/2006 - Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM 8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Thúc Vinh là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ Related organization of which Mr. Nguyen Thuc Vinh is the Vice Chairman cum Deputy CEO

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
3	Nguyễn Hiếu		Thành viên HĐQT Member of the BoD			186.306	0,068%	
3.1	Phạm Thị Hường							Mẹ đẻ Biological mother
3.2	Nguyễn Thị Thu							Mẹ vợ Mother-in-law
3.3	Nguyễn Thị Châu							Vợ Wife
3.4	Nguyễn Trí Dũng							Con đẻ Biological child
3.5	Nguyễn Thị Hồng							Chị ruột Biological sister
3.6	Nguyễn Thị Đào							Chị ruột Biological sister
3.7	Nguyễn Mẫn							Anh ruột Biological brother
3.8	Nguyễn Thị Thu							Chị ruột Biological sister
3.9	Nguyễn Thị Thủy							Chị ruột Biological sister
3.10	Nguyễn Thị Oanh							Chị ruột Biological sister
3.11	Nguyễn Thị Yến							Chị ruột Biological sister
3.12	Phan Thị Thủy							Chị dâu



Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
								Sister-in-law
3.13	Vương Văn Hậu							Anh rể Brother-in-law
3.14	Nguyễn Khánh Hòa							Anh rể Brother-in-law
3.15	Lâm Văn Thắng							Anh rể Brother-in-law
3.16	Nguyễn Hùng Phương							Anh rể Brother-in-law
4	Nguyễn Chí Trung		Thành viên HĐQT Member of the BoD			768.150	0,282%	
4.1	Lê Thị Đông							Mẹ đẻ Biological mother
4.2	Hàng Thu Hoa							Mẹ vợ Mother-in-law
4.3	Thái Yên Hà							Vợ Wife
4.4	Nguyễn Thái Khuê Tú							Con đẻ Biological child
4.5	Nguyễn Thái Minh Tú							Con đẻ Biological child
4.6	Nguyễn Thị Phương Thảo							Em ruột Biological sibling
4.7	Bảo Khiêm							Em rể Brother-in-law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
5	Nguyễn Thị Thu Huyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Member of the BoD cum General Director			513.212	0,189%	
5.1	Nguyễn Thị Đường							Mẹ đẻ Biological mother
5.2	Đậu Quang Chín							Bố chồng Father-in-law
5.3	Ngô Thị Như							Mẹ chồng Mother-in-law
5.4	Đậu Khánh Thiện							Chồng Husband
5.5	Đậu Quang Đức							Con đẻ Biological child
5.6	Đậu Quang Vinh							Con đẻ Biological child
5.7	Nguyễn Việt Hùng							Anh ruột Biological brother
5.8	Nguyễn Việt Hà							Anh ruột Biological brother (Đã mất/ Deceased)
5.9	Phạm Thị Hàm							Chị dâu Sister-in-law
5.10	Lưu Thị Dung							Chị dâu Sister-in-law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
6	Hoàng Hải Anh		Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of the BoD			127.757	0,047%	
6.1	Hoàng Thế Liên							Bố đẻ Biological father
6.2	Châu Thị Minh Nguyệt							Mẹ đẻ Biological mother
6.3	Nguyễn Đình Nam Khánh							Con đẻ Biological child
6.4	Nguyễn Minh Ngọc							Con đẻ Biological child
6.5	Hoàng Thế Đức							Em ruột Biological sibling
6.6	Trịnh Thu Giang							Em dâu Sister-in-law
6.7	Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hà Nội (HIAC) Hanoi International Arbitration Center (HIAC)			09/TP/ĐKHĐ-TT-15/05/2019- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội Hanoi Department of Justice	Số 16, ngõ 236 đường Lê Trọng Tấn, Phường Phương Liệt, Hà Nội 16 Alley 236, Le Trong Tan Street, Phuong Liet Ward, Hanoi			Tổ chức có liên quan với bà Hoàng Hải Anh là Phó Chủ tịch Related organization of which Ms. Hoang Hai Anh is the Vice Chairwoman
6.8	Hiệp hội Kinh doanh Chứng			29/2003/QĐ - BNV - 11/06/2003 - Bộ trưởng	02, Phố Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội			Tổ chức có liên quan với bà Hoàng Hải Anh là Phó

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
	khoản Việt Nam (VASB) Vietnam Association of Securities Business (VASB)			Bộ Nội vụ Minister of the Ministry of Home Affairs	02 Phan Chu Trinh Street, Cua Nam Ward, Hanoi			Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Related organization of which Ms. Hoang Hai Anh is the Vice Chairwoman and General Secretary
6.9	CTCP Nano Industry Đăng Quang Dang Quang Nano Industry JSC.			0108138363- 17/01/2018 - Sở KHĐT TP Hà Nội Ha Noi Department of Planning and Investment	Số 16, ngõ 236 đường Lê Trọng Tấn, Phường Phương Liệt, Hà Nội 16 Alley 236, Le Trong Tan Street, Phuong Liet Ward, Hanoi			Tổ chức có liên quan với Bà Hoàng Hải Anh là người đại diện pháp luật kiêm Giám đốc Related organization of which Ms. Hoang Hai Anh is the legal representative and CEO
6.10	CTCP Nano Farm Đăng Quang Nano Farm Dang Quang JSC.			0109511771 - 27/01/2021 - Sở KHĐT TP Hà Nội Ha Noi Department of Planning and Investment	Số 16, ngõ 236 đường Lê Trọng Tấn, Phường Phương Liệt, Hà Nội 16 Alley 236, Le Trong Tan Street, Phuong Liet Ward, Hanoi			Tổ chức có liên quan với Bà Hoàng Hải Anh là người đại diện pháp luật kiêm Giám đốc Related organization of which Ms. Hoang Hai Anh is the

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
								legal representative and CEO
6.11	Công ty TNHH Biệt dược Đức Cần Duc Can Special Pharmaceutical Company Limited			0110253691 - 16/02/2023 - Sở KHĐT TP Hà Nội- Ha Noi Department of Planning and Investment	Số 16, ngõ 236 đường Lê Trọng Tấn, Phường Phương Liệt, Hà Nội 16 Alley 236, Le Trong Tan Street, Phuong Liet Ward, Hanoi			Tổ chức có liên quan với Bà Hoàng Hải Anh là người đại diện pháp luật kiêm Giám đốc Related organization of which Ms. Hoang Hai Anh is the legal representative and CEO
7	Trần Nam Trung		Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of the BoD			162.681	0,060%	
7.1	Trần Quang Phụng							Bố đẻ Biological father
7.2	Phạm Thị Hồng							Mẹ đẻ Biological mother
7.3	Trần Thị Kim Hoa							Mẹ vợ Mother-in-law
7.4	Nguyễn Phương Thảo							Vợ Wife



Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
7.5	Trần Nam Phong							Con đẻ Biological child
7.6	Trần Nam Phương							Con đẻ Biological child
7.7	Trần Thị Ngọc Hiếu							Em ruột Biological sibling
7.8	CTCP Tập đoàn Muối Miền Nam Southern Salt Group JSC.			0300547185 - 29/12/2006 - Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	818A Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, TP.HCM 818A Pham Van Dong Street, Hiep Binh Ward, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the Vice Chairman and CEO
7.9	CTCP Logistics Long Hưng Long Hung Logistics JSC.			0312695910 - 19/03/2014 - Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	10 Đường số 30, Phường Hiệp Bình, TP.HCM 10 Street 30, Hiep Binh Ward, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Thành viên HĐQT Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is member of BoD
7.10	CTCP Đầu tư VSC Sài Gòn			0314271988 - 03/07/2017 - Sở KH&ĐT TP.HCM	10 Đường số 30, Phường Hiệp Bình, TP.HCM			Tổ chức có liên quan với ông

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
	VSC Saigon Investment JSC.			HCMC Department of Planning and Investment	10 Street 30, Hiep Binh Ward, HCMC			Trần Nam Trung là Tổng Giám đốc Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the CEO
7.11	CTCP Muối Vĩnh Hào Vinh Hao Salt JSC.			3400404965 - 31/12/2004 - Sở KH&ĐT tỉnh Bình Thuận Binh Thuan Province Department of Planning and Investment	Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Hào, tỉnh Lâm Đồng National Route 1A, Vinh Hao Commune, Lam Dong Province			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Chủ tịch HĐQT Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the Chairman
7.12	CTCP Muối và Thương mại Bến Tre Ben Tre Salt And Trading JSC.			1300488936 - 26/05/2009 - Sở KH&ĐT tỉnh Bến Tre Ben Tre Province Department of Planning and Investment	Xã Lương Phú, tỉnh Vĩnh Long Luong Phu Commune, Vinh Long Province			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Chủ tịch HĐQT Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the Chairman
7.13	CTCP Muối và Thương mại Tiền Giang Tien Giang Salt And Trading JSC.			5303000100 - 12/11/2008 - Sở KH - ĐT tỉnh Tiền Giang Tien Giang Province	Số 160 Khu phố Long Bình, phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp 160 Long Binh Quarter, Binh Xuan Ward, Dong Thap Province			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Chủ tịch HĐQT Related organization of

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID/Passport No., Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
								which Mr. Tran Nam Trung is the Chairman
8	Phạm Hữu Luân		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>			130.180	0,048%	
8.1	Phạm Hữu Phú							Bố đẻ <i>Biological father</i>
8.2	Phạm Mỹ Linh					24.999.219	9,191%	Mẹ đẻ <i>Biological mother</i>
8.3	Phạm Phú Hoàng Triều							Em ruột <i>Biological sibling</i>
8.4	Phạm Hữu Tâm							Em ruột <i>Biological sibling</i>
8.5	Công ty TNHH Hoàng Triều <i>Hoang Trieu Company Limited</i>			0304241783 - 10/03/2006 - Sở KH & ĐT TP. HCM HCMC <i>Department of Planning and Investment</i>	3G Phổ Quang, Phường Tân Sơn Hòa, TP. HCM <i>3G Pho Quang Street, Tan Son Hoa Ward, HCMC</i>			Tổ chức có liên quan do Ông Phạm Hữu Luân sở hữu vốn góp <i>A related organization in which Mr. Pham Huu Luan holds a capital contribution</i>
9	Hồ Tấn Đạt		Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>			119.585	0,044%	
9.1	Hồ Văn Cấn							Bố đẻ

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ) Relationship with internal person)
								Biological father
9.2	Nguyễn Thị Kim Chi							Mẹ đẻ Biological mother
9.3	Thái Hoài Phong							Bố vợ Father-in-law (Đã mất/ Deceased)
9.4	Đào Thị Huệ							Mẹ vợ Mother-in-law
9.5	Thái Thị Xuân Thảo							Vợ Wife
9.6	Hồ Nhật Quân							Con đẻ Biological child
9.7	Hồ Nhật Huy							Con đẻ Biological child
9.8	Hồ Thị Hồng Thắm							Chị ruột Biological sister
9.9	Hồ Như Ý							Anh ruột Biological brother
9.10	Võ Minh Thận							Anh rể Brother-in-law
9.11	Nguyễn Thị Bạch Yến							Chị dâu Sister-in-law
9.12	Công ty TNHH Sun Brothers			0318649903 - 30/08/2024 - Sở KH & ĐT TP. HCM HCMC	326 Nguyễn Duy Trinh, Phường Bình Trưng, TP.HCM 326 Nguyen Duy Trinh Street, Binh Trung Ward, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Hồ Tấn Đạt là Tổng Giám đốc Related organization of

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
				Department of Planning and Investment				which Mr. Ho Tan Dat is the CEO
10	Nguyễn Trung Quân		Thành viên BKS Member of the BoS			81.000	0,030%	
10.1	Trần Đức Tuấn							Bố vợ Father-in-law
10.2	Võ Thị Hồng							Mẹ vợ Mother-in-law
10.3	Trần Thị Minh Huấn							Vợ Wife
10.4	Nguyễn Trần Mình Anh							Con đẻ Biological child
10.5	Nguyễn Minh Khang							Con đẻ Biological child
10.6	Nguyễn Thị Phương Dung							Chị ruột Biological sister
10.7	Nguyễn Thị Phương Lan							Chị ruột Biological sister
10.8	Nguyễn Đình Trung Hưng							Anh ruột Biological brother
10.9	Nguyễn Trung Nhân							Anh ruột Biological brother
10.10	Võ Minh Hùng							Anh rể Brother-in-law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
10.11	Mã Thị Ngọc Huyền							Chị dâu Sister-in-law
10.12	Huỳnh Vĩnh Phạm Uyên							Chị dâu Sister-in-law
11	Nguyễn Bích Diệp		Thành viên BKS Member of the BoS			58.000	0,021%	
11.1	Lê Thị Quỳnh Hương							Mẹ đẻ Biological mother
11.2	Vũ Thị Thu Hà							Mẹ chồng Mother-in-law
11.3	Nguyễn Duy Hưng							Chồng Husband
11.4	Nguyễn Gia Bách							Con đẻ Biological child
11.5	Nguyễn Gia Hiển							Con đẻ Biological child
11.6	Nguyễn Thùy Dương							Em ruột Biological sibling
11.7	Trịnh Thái Duy							Em rể Brother-in-law
12	Lê Minh Hiển		Phó TGĐ kiêm Giám đốc Tài chính Deputy CEO cum Chief Financial Officer			364.435	0,134%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
12.1	Trần Lê Viên							Mẹ đẻ Biological mother
12.2	Dương Diên							Bố vợ Father-in-law
12.3	Trịnh Thị Tơ							Mẹ vợ Mother-in-law
12.4	Dương Thị Ngọc Tâm							Vợ Wife
12.5	Lê Ngọc Thục Đoan							Con đẻ Biological child
12.6	Lê Lan Chi							Con đẻ Biological child
12.7	Lê Minh Đạo							Anh ruột Biological brother
12.8	Lê Hoàng Yến							Chị ruột Biological sister
12.9	Lê Minh Hạnh							Em ruột Biological sibling
12.10	Lương Thị Ngọc Hà							Chị dâu Sister-in-law
12.11	Nguyễn Đức Mẫn							Anh rể Brother-in-law
12.12	Đào Thị Duyên An							Em dâu Sister-in-law
13	Dương Kim Chi		Kế toán trưởng Chief Accountant			203.042	0,075%	
13.1	Dương Tôn Bảo							Bố đẻ

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
								Biological father
13.2	Phạm Thị Hồng Cúc							Mẹ đẻ Biological mother
13.3	Đình Văn Kha							Bố chồng Father-in-law
13.4	Nguyễn Thị Mến							Mẹ chồng Mother-in-law
13.5	Đình Ngọc Anh							Chồng Husband
13.6	Đình Dương Mai Anh							Con đẻ Biological child
13.7	Đình Dương Bảo Khang							Con đẻ Biological child
13.8	Dương Nguyệt Hà							Chị ruột Biological sister
13.9	Dương Kim Ngân							Em ruột Biological sibling
13.10	Nguyễn Lý Phi Long							Anh rể Brother-in-law
14	Đình Công Minh		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty The person in charge of Corporate governance cum Company secretary			207.300	0,076%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passport No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
14.1	Đình Quang Tuấn							Bố đẻ Biological father
14.2	Hắc Thị Ve							Mẹ đẻ Biological mother
14.3	Nguyễn Phương Thảo							Bố vợ Father-in-law
14.4	Bùi Thị Phương Dung							Mẹ vợ Mother-in-law
14.5	Nguyễn Bùi Thanh Phụng							Vợ Wife
14.6	Đình Thái Thanh Bình							Em ruột Biological sibling
14.7	Trần Thị Như Huỳnh							Em dâu Sister-in-law
15	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt <i>Local Trade Union of Viet Dragon Securities Corporation</i>			1214A/QĐ-LĐLD- 26/05/2023- Liên đoàn Lao động Quận 1 <i>Labor Federation of District 1</i>	Tầng 1 đến tầng 8 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM <i>Floor 1 to 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC</i>	48.970	0,018%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	41.273.936	16,99%	45.679.129	16,79%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP. <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
2	Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	576.256	0,24%	802.281	0,29%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP. <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
3	Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	276.779	0,11%	186.306	0,07%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
4	Nguyễn Chí Trung	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	552.500	0,23%	768.150	0,28%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP. <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
5	Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm TGD <i>Member of BoD and General Director</i>	1.089.002	0,45%	513.212	0,19%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks;</i> - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
6	Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the BoD</i>	97.870	0,04%	127.757	0,05%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
7	Trần Nam Trung	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the BoD</i>	107.347	0,04%	162.681	0,06%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP. <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
8	Phạm Hữu Luân	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	77.800	0,03%	130.180	0,05%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP. <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
9	Hồ Tấn Đạt	Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>	78.623	0,03%	119.585	0,04%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
10	Nguyễn Trung Quân	Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>	76.000	0,03%	81.000	0,03%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
11	Nguyễn Bích Diệp	Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>	74.000	0,03%	58.000	0,02%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving</i>



Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
							stock dividend and exercising the ESOP rights.
12	Lê Minh Hiền	Phó TGD kiêm Giám đốc Tài chính <i>Deputy CEO cum Chief Financial Officer</i>	416.850	0,17%	364.435	0,13%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
13	Dương Kim Chi	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	144.675	0,06%	203.042	0,07%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
14	Đinh Công Minh	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty <i>The person in charge of Corporate governance and Company secretary</i>	144.500	0,06%	207.300	0,08%	- Mua, bán cổ phiếu/ <i>Buying, selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
15	Phạm Mỹ Linh	Mẹ ruột ông Phạm Hữu Luân - Thành viên HĐQT; Cổ đông lớn <i>Biological mother of Mr. Pham Huu Luan - Member of BoD; Major shareholder</i>	27.272.018	11,22%	24.999.219	9,19%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Receiving stock dividend.</i>

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
16	Nguyễn Hoàng Hiệp	Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	38.810.362	15,97%	32.691.398	12,02%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks</i> ; - Nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Receiving stock dividend.</i>
17	Nguyễn Xuân Đô	Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	38.810.362	15,97%	42.691.398	15,70%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Receiving stock dividend.</i>
18	Nguyễn Thanh Loan	Vợ ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT <i>Wife of Mr. Nguyen Mien Tuan - Chairman</i>	1.506.755	0,62%	1.657.430	0,61%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Receiving stock dividend.</i>
19	Nguyễn Miên Tiến	Em ruột ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT <i>Biological sibling of Mr. Nguyen Mien Tuan - Chairman</i>	116.678	0,05%	159.245	0,06%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Receiving stock dividend and exercising the ESOP rights.</i>
20	Nguyễn Thúc Khôi	Anh ruột ông Nguyễn Thúc Vinh - Thành viên HĐQT <i>Biological brother of Mr. Nguyen Thuc Vinh - Member of BoD</i>	0	0%	5.200	0,002%	Thực hiện quyền mua ESOP/ <i>Exercising the ESOP rights.</i>
21	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Tổ chức chính trị xã hội của CTCP Chứng khoán Rồng Việt <i>The socio-political organization of Viet</i>	3.397	0,001%	48.970	0,02%	- Nhận cổ phiếu lẻ xử lý theo phương án phát hành/ <i>Receiving odd-lot shares handled according to the issuance plan;</i>



Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
	Local Trade Union of Viet Dragon Securities Corporation	Dragon Securities Coporation					- Nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Receiving stock dividend;</i> - Nhận chuyển nhượng cổ phiếu ESOP từ CBNV nghỉ việc/ <i>Repurchase of ESOP shares from resigned employees.</i>

